

CHƯƠNG TRÌNH NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2023-2024
MÔN LỊCH SỬ 9

*(Thực hiện theo công văn số 3280/BGDĐT- GDTh ngày 27/8/2020 của Bộ GD & ĐT
về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS)*

Tuần	Tiết	Tên bài	Ghi rõ nội dung điều chỉnh	Hướng dẫn thực hiện
Phần một: LỊCH SỬ THẾ GIỚI HIỆN ĐẠI TỪ NĂM 1945 ĐẾN NAY.				
Chương I. Liên Xô và các nước Đông Âu sau Chiến tranh thế giới thứ hai				
1	1	Bài 1. Liên Xô và các nước Đông Âu từ 1945 đến giữa những năm 70 của thế kỉ XX	Bài 1. Mục II.2 Tiến hành xây dựng CNXH (từ năm 1950 đến đầu những năm 70 của thế kỉ XX)	KK hs tự đọc
2	2	Bài 2. Liên Xô và các nước Đông Âu từ giữa những năm 70 đến đầu những năm 90 của thế kỉ XX.	Mục II. Cuộc khủng hoảng và tan rã của chế độ XHCN ở các nước Đông Âu	Tập trung hệ quả của cuộc khủng hoảng
Chương II. Các nước Á, Phi, Mĩ La - tinh từ năm 1945 đến nay				

3	3	Bài 3. Quá trình phát triển của phong trào giải phóng dân tộc và sự tan rã của hệ thống thuộc địa.		
4	4	Bài 4. Các nước Châu Á.	Mục II.2 Mười năm đầu xây dựng chế độ mới (1949-1959) Mục II.3 Đất nước trong thời kì biến động (1959 – 1978) Mục II. 4 Công cuộc cải cách – mở cửa (từ năm 1978 đến nay)	Không dạy Không dạy Tập trung vào đặc điểm đường lối đổi mới và những thành tựu tiêu biểu
5	5	Bài 5. Các nước Đông Nam Á.	Mục III. Từ “ASEAN - 6” đến “ASEAN - 10”	Hướng dẫn học sinh lập niên biểu quá trình ra đời và phát triển
6	6	Bài 6. Các nước châu Phi.		
7	7	Bài 7. Các nước Mĩ La - Tinh.		
Chương III. Mĩ, Nhật Bản, Tây Âu từ năm 1945 đến nay				
8	8	Bài 8. Nước Mĩ.	Mục II. Sự phát triển về khoa học- kỹ thuật của Mĩ sau chiến tranh thứ hai (Lồng ghép với nội dung ở bài 12).	(Lồng ghép với nội dung ở bài 12).

9	9	Ôn tập		
10	10	Kiểm tra 1 tiết		
11	11	Bài 9. Nhật Bản.	Mục III. Chính sách đối nội và đối ngoại của Nhật Bản sau chiến tranh	Không dạy:
12	12	Bài 10. Các nước Tây Âu	Mục I. Tình hình chung	Tập trung vào đặc điểm cơ bản về kinh tế và đối ngoại, tình hình các sự kiện
Chương IV. Quan hệ quốc tế từ năm 1945 đến nay				
13	13	Bài 11. Trật tự thế giới mới sau chiến tranh.		
Chương V. Cuộc cách mạng khoa học kỹ thuật từ năm 1945 đến nay				
14	14	Bài 12. Những thành tựu chủ yếu và ý nghĩa lịch sử của cách mạng khoa học - kỹ thuật sau Chiến tranh thế giới thứ hai.	Mục I. Những thành tựu chủ yếu của cuộc cách mạng khoa học – kỹ thuật	Hướng dẫn học sinh lập niên biểu những thành tựu tiêu biểu trên các lĩnh vực
		Bài 13. Tổng kết lịch sử thế giới từ sau năm 1945 đến nay.	Bài 13. Cả bài	Học sinh tự đọc
Phần hai: LỊCH SỬ VIỆT NAM TỪ 1919 ĐẾN NAY Chương I. Việt Nam trong những năm 1919 – 1930				

15	15	Bài 14. Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ nhất.	Bài 14. Mục II. Các chính sách chính trị, văn hóa, giáo dục	Khuyến khích học sinh tự đọc
16	16	Bài 15. Phong trào cách mạng Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ nhất (1919 - 1926).		
17	17	Ôn tập		
18	18	Kiểm tra học kì I		

HỌC KÌ II

Tuần	Tiết	Tên bài	Ghi rõ nội dung điều chỉnh	Hướng dẫn thực hiện
HỌC KÌ II				
19	19	Bài 16. Những hoạt động của Nguyễn Ái Quốc ở nước ngoài trong những năm 1919 - 1925.	Mục II. Nguyễn Ái Quốc ở Liên Xô (1923 - 1924) Mục III. Nguyễn Ái Quốc ở Trung Quốc (1924 -1925)	- Hướng dẫn học sinh lập bảng thống kê những sự kiện tiêu biểu, không dạy chi tiết - Chú ý nêu rõ vai trò của Nguyễn Ái Quốc giai đoạn ở Liên Xô và Trung Quốc
19	20	Bài 17. Cách mạng Việt Nam trước khi Đảng Cộng sản ra đời.	Bài 17. Mục I. Bước phát triển mới của phong trào cách mạng Việt Nam (1926 - 1927) <i>Mục III. Việt Nam Quốc Dân</i>	Không dạy (Không dạy)

			<i>Đảng (1927) và cuộc khởi nghĩa Yên Bái (1930)</i> Mục IV. Ba tổ chức Cộng sản nối tiếp nhau ra đời trong năm 1929.	Không dạy ở bài này, tích hợp vào mục I. Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam của bài 18 (ở nội dung hoàn cảnh lịch sử trước khi Đảng ra đời)
Chương II. Việt Nam trong những năm 1930 – 1939				
20	21	Bài 18. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời.		<i>Câu hỏi 2: Hãy cho biết những yêu cầu bức thiết về tổ chức để đảm bảo cho cách mạng Việt Nam phát triển từ năm 1930 về sau (Không yêu cầu HS trả lời)</i>
20	22	Bài 19. Phong trào cách mạng trong những năm 1930 - 1935.	Bài 19. Mục II. Phong trào cách mạng 1930 - 1931 với đỉnh cao là Xô Viết Nghệ - Tĩnh	Hướng dẫn học sinh lập niên biểu thời gian, địa điểm và ý nghĩa của phong trào
21	23	Bài 20. Cuộc vận động dân chủ trong những năm 1936 - 1939.	<i>Mục II. Mặt trận dân chủ Đông Dương</i>	Chỉ cần HS nắm được mục tiêu, hình thức đấu tranh trong thời kỳ này.
Chương III. Cuộc vận động tiến tới cách mạng tháng Tám 1945				
21	24	Bài 21. Việt Nam trong những năm 1939 - 1945.	Mục I. Tình hình thế giới và Đông Dương Mục II. Những cuộc nổi dậy	- Tập trung nêu được đặc điểm cơ bản tình hình thế giới và trong nước. Phản hiệp ước Pháp - Nhật chỉ nêu nét chính. - Hướng dẫn học sinh lập niên biểu các cuộc khởi

			đầu tiên	nghĩa
22	25	Bài 22. Cao trào cách mạng tiến tới Tổng khởi nghĩa tháng Tám 1945.	Mục I. Mặt trận Việt Minh ra đời (19-5-1941) Mục II.2 Tiến tới Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945	- Tập trung vào sự thành lập Mặt trận Việt Minh và nhấn mạnh vai trò, ý nghĩa của Mặt trận Việt Minh - Chú ý nêu được chỉ thị Nhật Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta Hướng dẫn học sinh lập bảng thống kê một số sự kiện quan trọng từ tháng 4 – 6/1945
22+23	26-27	Bài 23. Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 và sự thành lập nước Việt Nam dân chủ cộng hoà.	Mục II. Giành chính quyền ở Hà Nội Mục III. Giành chính quyền trong cả nước.	Sắp xếp, tích hợp mục II và mục III thành mục. Diễn biến chính của cuộc Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 Chỉ hướng dẫn học sinh lập bảng thống kê các sự kiện khởi nghĩa giành chính quyền ở Hà Nội, Huế, Sài Gòn
Chương IV. Việt Nam từ sau cách mạng tháng Tám đến toàn quốc kháng chiến				
23+24	28-29	Bài 24. Cuộc đấu tranh bảo vệ và xây dựng chính quyền dân chủ nhân dân (1945 - 1946).	Mục II. Bước đầu xây dựng chế độ mới - Mục IV. Nhân dân Nam Bộ kháng chiến chống thực dân Pháp trở lại xâm lược	- Sắp xếp tích hợp các mục II, mục III, mục IV, mục V, mục VI thành mục: “Củng cố chính quyền cách mạng và bảo vệ độc lập dân tộc” Chú ý sự kiện bầu cử Quốc hội lần đầu tiên trong cả nước (6-11-1946) Tập trung vào sự kiện thực dân Pháp đánh chiếm ủy ban Nhân dân Nam Bộ và cơ quan tự vệ thành phố Sài Gòn (23-9-1945) và chính sách hòa hoãn với quân Tưởng

Chương V. Việt Nam từ cuối năm 1946 đến năm 1954				
24+25	30-31	Bài 25. Những năm đầu của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1946 - 1950).	Mục III. Tích cực chuẩn bị cho cuộc chiến đấu lâu dài Mục V. Đẩy mạnh kháng chiến toàn dân, toàn diện	Không dạy Khuyến khích học sinh tự đọc Cuộc đấu tranh bảo vệ và xây dựng chính quyền dân chủ nhân dân (1945 - 1946)
25+26	32+33	Bài 26. Bước phát triển mới của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1950 - 1953).	Mục II. Âm mưu đẩy mạnh chiến tranh xâm lược Đông Dương của thực dân Pháp Mục V. Giữ vững quyền chủ động đánh địch trên chiến trường.	Khuyến khích học sinh tự đọc
26	34	Bài 27. Cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược kết thúc (1953 - 1954)	Mục II. 1 Cuộc tiến công chiến lược Đông – Xuân 1953 - 1954 Mục III. Hiệp định Giơ-ne-vơ về chấm dứt chiến tranh ở Đông Dương (1954)	Hướng dẫn học sinh lập niên biểu sự kiện chính Tập trung vào nội dung, ý nghĩa của Hiệp định Giơ-ne-vơ
27	35	Ôn tập		
27	36	Kiểm tra 1 tiết		
28	37,38	Bài 27. Cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân	Mục II.1 Cuộc tiến công chiến lược Đông – Xuân 1953	Hướng dẫn học sinh lập niên biểu sự kiện chính

		Pháp xâm lược kết thúc (1953 - 1954)	- 1954. Mục III. Hiệp định Giơ-ne-vơ về chấm dứt chiến tranh ở Đông Dương (1954).	Tập trung vào nội dung, ý nghĩa của Hiệp định Giơ-ne-vơ
29	39	Lịch sử Hải Phòng (bài 1-lớp 9)		
Chương VI. Việt Nam từ năm 1954 đến năm 1975				
29+30	40-41	Bài 28. Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đấu tranh chống đế quốc Mỹ và chính quyền Sài Gòn ở miền Nam (1954 - 1965).	Mục II. Miền Bắc hoàn thành cải cách ruộng đất, khôi phục kinh tế, cải tạo quan hệ sản xuất (1954 - 1960) Mục V.2 Chiến đấu chống chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mỹ	Không dạy Hướng dẫn học sinh lập thống kê các sự kiện tiêu biểu
30+31+32	42-43-44-45	Bài 29: Cả nước trực tiếp chiến đấu chống Mỹ, cứu nước (1965-1973)	Mục I.2 Chiến đấu chống chiến lược “Chiến tranh cục bộ” của Mỹ Mục II. 2 Miền Bắc vừa chiến đấu chống chiến tranh phá hoại, vừa sản xuất Mục III.2 Chiến đấu chống chiến lược “Việt Nam hóa	Hướng dẫn học sinh lập niên biểu các sự kiện tiêu biểu Không dạy Hướng dẫn học sinh lập niên biểu các sự kiện tiêu biểu

			chiến tranh” và “Đông Dương hóa chiến tranh” của Mỹ Mục IV.1 Miền Bắc khôi phục và phát triển kinh tế - văn hóa Mục V. Hiệp định Pa-ri năm 1973 về chấm dứt chiến tranh ở Việt Nam	Không dạy Chỉ nêu nội dung, ý nghĩa của Hiệp định Pa-ri năm 1973
32+33	46-47	Bài 30. Hoàn thành giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1973 - 1975).	Mục II. Đấu tranh chống “bình định - lấn chiếm”, tạo thế và lực, tiến tới giải phóng hoàn toàn miền Nam	Đọc thêm
33	48	Lịch sử Hải Phòng (bài 2-lớp 9)		
Chương VII. Việt Nam từ năm 1975 đến năm 2000				
34	49	Bài 31. Việt Nam trong năm đầu sau đại thắng mùa Xuân 1975.	Mục II. Khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục và phát triển.	Không dạy
		Bài 32: Xây dựng đất nước, đấu tranh bảo vệ Tổ quốc (1976-1985).		Hướng dẫn học sinh tự học

34	50	Bài 33. Việt Nam trên đường đổi mới đi lên chủ nghĩa xã hội (từ năm 1986 đến năm 2000)	Mục II. Việt Nam trong 15 năm thực hiện đường lối đổi mới (1986 – 2000)	Chỉ khái quát những thành tựu tiêu biểu, học sinh có thể cập nhật
		Bài 34. Tổng kết lịch sử Việt Nam từ sau Chiến tranh thế giới thứ nhất đến năm 2000.	Cả bài	Hướng dẫn học sinh tự đọc
35	51	Ôn tập		
35	52	Kiểm tra học kì II	Kiểm tra học kì II	

HIỆU TRƯỞNG

TỔ TRƯỞNG

....., ngày tháng năm 2023
GIÁO VIÊN

.....

.....

.....

